

HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

School of Information and Communications Technology

Use Case Specification

AIMS – An Internet Media Store ITSS Software Development

Nhóm 20

Họ và tên	MSSV	Vai trò
Nguyễn Duy Tấn	20215478	Nhóm trưởng
Nguyễn Văn Tấn	20215479	Thành viên
Lù Mạnh Thắng	20194167	Thành viên
Lưu Trọng Tấn	20215477	Thành viên
thanongsith thavisack	20180288	Thành viên

Hanoi, January 2025

Contents

I. Use case “Place Order”	4
1 Mã use case	4
2 Mô tả ngắn gọn	4
3 Tác nhân.....	5
4 Tiền điều kiện.....	5
5 Luồng sự kiện cơ bản	5
6 Luồng thay thế.....	5
7 Dữ liệu đầu vào	6
8 Dữ liệu đầu ra.....	7
9. Hậu điều kiện.....	8
II. Use Case “Pay Order”	8
1. Mã use case	8
2. Mô tả ngắn gọn	8
3. Các bên tham gia.....	8
4. Tiền điều kiện.....	8
5. Luồng sự kiện cơ bản	8
6. Luồng thay thế.....	8
7. Dữ liệu đầu vào	8
8. Dữ liệu đầu ra.....	8
9. Hậu điều kiện	10
III. Use case “Place Rush Order”	10
1. Mã use case	10
2. Mô tả ngắn gọn.....	10
3. Các bên tham gia.....	10
4. Tiền điều kiện.....	11
5. Luồng sự kiện cơ bản	11
6. Luồng thay thế	12

7.	Dữ liệu đầu vào	12
8.	Dữ liệu đầu ra.....	13
9.	Hậu điều kiện	14

I. Use case “Place Order”

1 Mã use case

UC001

2 Mô tả ngắn gọn

Use case này mô tả sự tương tác giữa phần mềm và khách hàng khi khách hàng muốn đặt hàng.

3 Tác nhân

- Khách hàng
- Quản lý sản phẩm

4 Tiền điều kiện

Khách hàng phải đang trong phiên làm việc và giỏ hàng không được rỗng.

5 Luồng sự kiện cơ bản

1. Khách hàng yêu cầu đặt hàng trong giỏ.
2. Phần mềm AIMS kiểm tra tính khả dụng của các sản phẩm trong giỏ.
3. Phần mềm AIMS hiển thị biểu mẫu thông tin giao hàng cùng với thông tin đơn hàng.
4. Khách hàng nhập và gửi thông tin giao hàng (xem Bảng 1).
5. Phần mềm AIMS tính toán và hiển thị phí đơn hàng và phí vận chuyển (xem Bảng 2).
6. Khách hàng yêu cầu thanh toán cho đơn hàng.
7. Phần mềm AIMS gọi use case “Thanh toán đơn hàng”.
8. Phần mềm AIMS tạo một đơn hàng mới.
9. Phần mềm AIMS làm rỗng giỏ hàng.
10. Phần mềm AIMS gửi email thông báo và thông tin về đơn hàng.
11. Phần mềm AIMS hiển thị thông báo đặt hàng thành công, cùng với thông tin đơn hàng và giao dịch (xem Bảng 3).
12. Quản lý sản phẩm có thể xem đơn hàng đã được khách hàng đặt và sau đó xử lý (chấp nhận hoặc từ chối).

6 Luồng thay thế

Bảng 1 - Luồng thay thế của các sự kiện cho UC “Đặt hàng”

No	Location	Condition	Action	Resume location
1	Tại Bước 3	Nếu sản phẩm không khả dụng	Phần mềm AIMS thông báo rằng sản phẩm trong giỏ không khả dụng và ở lại use case “Xem giỏ hàng”	Use case kết thúc
2	Tại Bước 5	Nếu thông tin giao hàng không hợp lệ	Phần mềm AIMS thông báo rằng thông tin giao hàng không hợp lệ (trống hoặc định dạng sai)	Tại Bước 3
3	Tại Bước 5	Nếu người dùng	Phần mềm AIMS sử	Tại Bước 6

		chọn đặt hàng gấp	dùng use case “Đặt hàng gấp”	
4	Tại Bước 8	Nếu thanh toán đơn hàng không thành công hoặc quay lại từ thanh toán		Tại Bước 5

7 Dữ liệu đầu vào

Bảng 2 - Dữ liệu đầu vào của thông tin giao hàng

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1	Tên người nhận		Có		Nguyễn Duy Tân
2	Số điện thoại		Có	10 chữ số	0387131405
3	Tỉnh/Thành phố	Chọn từ danh sách	Có		Hà Nội
4	Địa chỉ		Có		502 Ngõ Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng
5	Hướng dẫn giao hàng		Không		

8 Dữ liệu đầu ra

Bảng 3 - Dữ liệu đầu ra của thông tin đơn hàng và phí vận chuyển

No	Data fields	Description	Display format	Example
1	Tiêu đề	Tiêu đề của sản phẩm truyền thông		DVD 'Inception'
2	Giá	Giá của sản phẩm tương ứng	▪ Dấu phẩy cho ngăn cách hàng nghìn	123,000
3	Số lượng	Số lượng của sản phẩm tương ứng	▪ Số nguyên dương	2
4	Tổng tiền	Tổng tiền của sản phẩm tương ứng	▪ Dấu phẩy cho ngăn cách hàng nghìn	246,000
5	Tổng phụ	Tổng số tiền của tất cả sản phẩm trong đơn hàng		2,316,000
6	Phí vận chuyển			30,000
7	Tổng cộng			2,346,000

Bảng 4 - Dữ liệu đầu ra của thông tin chung về đơn hàng và thông tin giao dịch

No	Data fields	Description	Display format	Example
1	Tên khách hàng			Đỗ Minh Hiếu
2	Số điện thoại			0987654321
3	Tỉnh			Hà Nội
4	Địa chỉ			12, ngách 34 phố Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy
5	Tổng số tiền		Căn lẻ phải, tiền tệ Việt Nam (VNĐ), định dạng Việt Nam	1.200.000 VNĐ

6	ID giao dịch			
7	Nội dung giao dịch			
8	Ngày giao dịch		dd/mm/yyyy	05/10/2023

9. Hậu điều kiện

Một đơn hàng mới được tạo ra, và thông tin của nó được gửi qua email cho khách hàng hoặc không có gì xảy ra nếu thanh toán không thành công.

II. Use Case “Pay Order”

1. Mã use case

UC002

2. Mô tả ngắn gọn

Use case này mô tả sự tương tác giữa phần mềm, VNPay và khách hàng khi khách hàng muốn thanh toán cho một đơn hàng.

3. Các bên tham gia

3.1 Khách hàng

3.2 VNPay

4. Tiền điều kiện

AIMS tính toán tổng số tiền của đơn hàng được yêu cầu bởi khách hàng.

5. Luồng sự kiện cơ bản

1. Phần mềm AIMS hiển thị hóa đơn (xem Bảng 1)
2. Khách hàng yêu cầu thanh toán hóa đơn
3. Phần mềm AIMS chuyển hướng đến VNPay với thông tin thanh toán
4. VNPay thông báo kết quả giao dịch
5. Phần mềm AIMS lưu lại giao dịch thanh toán

6. Luồng thay thế

Bảng 5 - Các luồng thay thế cho UC “Thanh toán đơn hàng”

No	Location	Condition	Action	Resume location
1	Tại Bước 5	Nếu khách hàng hủy giao dịch thanh toán		Tại Bước 1

7. Dữ liệu đầu vào

8. Dữ liệu đầu ra

Bảng 6-Dữ liệu đầu ra của hóa đơn

No	Data fields	Description	Display format	Example
7	Tiêu đề	Tiêu đề của sản phẩm truyền thông		DVD ‘Vượt Ngục
8	Giá	Giá của sản phẩm truyền thông tương	▪ Dấu phẩy cho hàng	

		ứng	<ul style="list-style-type: none"> ▪ nghìn ▪ Số nguyên dương ▪ Căn lẻ phải 	123,000
9.	Số lượng	Số lượng của sản phẩm truyền thông tương ứng	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Số nguyên dương ▪ Căn lẻ phải 	2
10.	Số tiền	Tổng tiền của sản phẩm tương ứng	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dấu phẩy cho hàng nghìn 	246,000
11	Tổng trước VAT	Tổng giá của sản phẩm trong giỏ hàng trước VAT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Số nguyên dương 	2,106,000
12	Tổng	Tổng giá của sản phẩm trong giỏ hàng có VAT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Căn lẻ phải 	2,316,000
13	Phí vận chuyển			30,000
14	Tổng cộng	Tổng số của tổng và phí vận chuyển		2,346.600

9. Hậu điều kiện

Thông tin thanh toán được gửi qua email cho khách hàng hoặc không có gì xảy ra nếu thanh toán không thành công.

III. Use case “Place Rush Order”

1. Mã use case

UC003

2. Mô tả ngắn gọn

Use case này mô tả quy trình khách hàng thực hiện khi muốn đặt hàng gấp.

3. Các bên tham gia

3.1 Khách hàng

4. Tiền điều kiện

Khách hàng phải đang trong phiên làm việc của mình; giỏ hàng không được rỗng và thông tin của khách hàng phải hợp lệ.

5. Luồng sự kiện cơ bản

1. Khách hàng yêu cầu đặt hàng gấp.
2. Phần mềm AIMS kiểm tra xem địa chỉ giao hàng có hỗ trợ dịch vụ này và tính đủ điều kiện của các sản phẩm không.
3. Phần mềm AIMS hiển thị biểu mẫu thông tin bổ sung (xem Bảng 1) và yêu cầu khách hàng hoàn thành.
4. Khách hàng hoàn thành biểu mẫu thông tin bổ sung và gửi biểu mẫu.
5. AIMS xử lý, tính toán và hiển thị đơn hàng cùng với phí vận chuyển (xem Bảng 2).
6. Khách hàng yêu cầu thanh toán đơn hàng.

6. Luồng thay thế

Bảng 7 - Các luồng thay thế cho UC “Đặt hàng gấp”

No	Location	Condition	Action	Resume location
1	Tại Bước 2	Nếu không có sản phẩm nào có sẵn hoặc địa chỉ không đủ điều kiện cho đơn hàng gấp	Phần mềm AIMS thông báo rằng sản phẩm trong giỏ hàng không có sẵn hoặc địa chỉ không được hỗ trợ và ở lại với trường hợp sử dụng “Xem giỏ hàng”	Kết thúc trường hợp sử dụng
2	Tại bất kỳ Bước nào	Nếu khách hàng chọn phương thức đặt hàng khác	AIMS quay lại trường hợp sử dụng “Đặt hàng”	Kết thúc trường hợp sử dụng
3	Tại Bước 6	Nếu thanh toán đơn hàng không thành công hoặc quay lại từ thanh toán		Tại Bước 3

7. Dữ liệu đầu vào

Bảng 8-Dữ liệu đầu vào của thông tin vận chuyển

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1	Tên người nhận		Có		Nguyen Duy Tan

2	Số điện thoại		Có	10 chữ số	0987131403
3	Tỉnh	Chọn từ danh sách	Có		Hanoi
4	Địa chỉ		Có		105 Đường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng
5	Hướng dẫn vận chuyển		Không		
6	Thời gian giao hàng	Thời gian giao hàng gấp	Không		

8. Dữ liệu đầu ra

Bảng 9-Dữ liệu đầu ra của thông tin đặt hàng and phí giao hàng

No	Data fields	Description	Display format	Example
15	Tiêu đề	Tiêu đề của sản phẩm truyền thông		DVD ‘Vuot Nguc’
16	Giá	Giá của sản phẩm truyền thông tương ứng	<ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân tách hàng nghìn Số nguyên dương Canh phải 	123,000
17	Số lượng	Số lượng của sản phẩm truyền thông tương ứng	<ul style="list-style-type: none"> Số nguyên dương Canh phải 	2
18	Số tiền	Tổng số tiền của sản phẩm truyền thông tương ứng	<ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân tách hàng nghìn Số nguyên dương Canh phải 	246,000
19	Tổng phụ	Tổng số tiền của tất cả sản phẩm trong đơn hàng		2,316,000
20	Phí vận			30,000

	chuyển			
--	--------	--	--	--

9. **Hậu điều kiện**

Một đơn hàng mới được tạo ra, và thông tin của đơn hàng được gửi qua email cho khách hàng hoặc không có gì xảy ra nếu thanh toán không thành công.